

Số: 516/2022/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 11 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 691/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Chu Thị Thảo T – sinh năm 1985

Nơi cư trú: 1026 đường 23/10, xã VT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa;

- *Bị đơn*: Anh Trần Như H – sinh năm 1975

Nơi cư trú: 62A Cù Lao Trung, phường VT, thành phố Z, Khánh Hòa;

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị Thảo T và anh Trần Như H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị Thảo T và anh Trần Như H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Chu Thị Thảo T và anh Trần Như H có 02 con chung là Trần Hoàng Thiên N, sinh ngày 06/11/2012 và Trần Khánh H, sinh ngày 22/12/2014. Giao con chung Trần Hoàng Thiên N và Trần Khánh H cho chị Chu Thị Thảo T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành; chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Trần Như H có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực

tiếp nuôi dưỡng. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị T và anh H có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung và nợ chung: Chị Chu Thị Thảo T và anh Trần Như H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Chu Thị Thảo T và anh Trần Như H mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí NGĐ-ST (chị T tự nguyện nộp thay tiền án phí cho anh H). Như vậy, chị Chu Thị Thảo T phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001894 ngày 01/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z. Hoàn trả cho chị Chu Thị Thảo T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKS ND thành phố Z;
- Chi cục thi hành án TP.Z;
- UBND phường VT, Z, Khánh Hòa
(CNKH số 62 ngày 18/10/2011)
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hạng

